

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2017 - 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 940
	Ngày: 26/7
	Chuyên:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHOÁ VII, KỲ HỌP LẦN THỨ 4**

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;
Căn cứ Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
Căn cứ Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về Quỹ quốc gia về việc làm quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 tháng 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 tháng 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 4597/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa – xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2017-2020, với các nội dung chủ yếu sau:



1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh việc đưa lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và kỹ năng, tác phong nghề nghiệp của người lao động góp phần giảm nghèo bền vững, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

b) Mục tiêu cụ thể:

Giai đoạn 2017 - 2020, phấn đấu đưa 2.600 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó, có ít nhất 300 lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, người dân tộc thiểu số, thân nhân của người có công với cách mạng.

Chỉ tiêu xuất khẩu lao động theo từng năm, cụ thể:

- Năm 2017: 330 người
- Năm 2018: 500 người
- Năm 2019: 770 người
- Năm 2020: 1.000 người.

2. Đối tượng điều chỉnh, phạm vi áp dụng

a) Đối tượng điều chỉnh:

Tất cả người lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thông qua các doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp của nhà nước, tổ chức, cá nhân đầu tư ra nước ngoài; người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cá nhân.

b) Phạm vi áp dụng:

Thực hiện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm 2017 đến năm 2020.

3. Chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, lao động cư trú dài hạn trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định tại Điều 16, Mục 4 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

- Người lao động là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo cư trú ở địa bàn không thuộc các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển; người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất; thân nhân của người có công với cách mạng quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng

được hỗ trợ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Trường hợp người lao động đồng thời thuộc hai hay nhiều đối tượng được hỗ trợ, hoặc các huyện, thành phố, thị xã có mức hỗ trợ cao hơn thì được lựa chọn áp dụng theo mức có lợi nhất cho người lao động và chỉ được hưởng một lần các khoản hỗ trợ.

Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài cho người lao động thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất được bố trí từ nguồn kinh phí của dự án đầu tư hoặc phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hỗ trợ vay vốn

- Người lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh đăng ký đi xuất khẩu lao động nếu có nhu cầu được vay vốn tín chấp với mức vay tối đa 50 triệu đồng/người theo lãi suất cho vay hộ nghèo do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ từ nguồn vốn uỷ thác của ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh.

- Riêng các đối tượng: người lao động là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân của người có công với cách mạng được vay vốn đi xuất khẩu lao động theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

Hàng năm, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế xây dựng dự toán kinh phí của ngân sách cấp mình uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đi lao động nước ngoài theo hợp đồng để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định tại kỳ họp thường kỳ cuối năm của Hội đồng nhân dân.

c) Chính sách hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người bị thiệt hại do sự cố môi trường biển

Thực hiện theo Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế” và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành từ nguồn kinh phí bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển.

d) Xử lý rủi ro khi tham gia lao động ở nước ngoài theo hợp đồng

Đối với những lao động gặp rủi ro trong thời gian làm việc ở nước ngoài sẽ được hỗ trợ giải quyết rủi ro theo mức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 144/2007/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Giải pháp thực hiện:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự vào cuộc của Mặt trận, đoàn thể các cấp đối với công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình đưa người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của tỉnh; hướng dẫn các huyện, thị xã và thành phố Huế củng cố hoặc thành lập Ban chỉ đạo địa phương.

- Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn với sự tham gia đồng bộ của các ngành chức năng và Mặt trận, đoàn thể.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng tác động tích cực của chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức: bản tin, phóng sự,... về người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thường xuyên thông tin về các chương trình đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cũng như các chương trình do doanh nghiệp thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng về điều kiện tuyển chọn, quy trình đào tạo, chi phí xuất cảnh... để lao động biết đăng ký tham gia.

- Tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng cho cán bộ từ tỉnh đến cơ sở, chú trọng việc đưa cán bộ về tư vấn xuất khẩu lao động trực tiếp đến với người lao động tại cơ sở xã, phường, thị trấn.

c) Khai thác thị trường lao động nước ngoài

- Hàng năm, tổ chức thu thập, cập nhật, quản lý và phân tích, dự báo thị trường lao động (cập nhật cơ sở dữ liệu cung lao động; cơ sở dữ liệu người lao động làm việc ở nước ngoài; khảo sát, phân tích, dự báo thị trường lao động,...) để định hướng cho việc đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực phục vụ đi lao động ở nước ngoài.

- Tập trung khai thác các thị trường có thu nhập cao, tình hình an ninh chính trị và kinh tế - xã hội ổn định và đang có nhu cầu tiếp nhận lao động Việt Nam vào làm việc như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Cộng hòa liên bang Đức,...

- Tham gia các Chương trình đưa lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật ở nhóm ngành điều dưỡng viên, hộ lý đi làm việc ở Đức, Nhật Bản và lao động kỹ thuật có bằng cấp chuyên môn sang làm việc ở Hàn Quốc theo chương trình Visa E7 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Khai thác các thị trường tiếp nhận lao động mà tỉnh có lợi thế, trong đó, tập trung vào các ngành nghề sản xuất chế tạo, xây dựng, may mặc, chế biến thực phẩm, nông nghiệp ở thị trường Nhật Bản; các nghề chế tạo, điện, điện tử, đánh bắt gần bờ ở Hàn Quốc; công nhân nhà máy, khán hộ công bệnh viện ở Đài Loan và một số ngành nghề phục vụ ở các nước Trung Đông.

d) Tạo nguồn lao động để đưa đi lao động ở nước ngoài

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, giáo dục ý thức kỷ luật lao động nhằm tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động ngoài nước.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn, định hướng cho người lao động học nghề, học ngoại ngữ để tham gia lao động nước ngoài.

- Thường xuyên tổng hợp nhu cầu đi lao động nước ngoài của địa phương từ đó tạo điều kiện để các doanh nghiệp có chức năng đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng gặp gỡ người dân để tư vấn, tuyển lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tạo điều kiện để các đơn vị có chức năng đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng liên kết với các cơ sở đào tạo để đào tạo nghề sát với thực tế công việc của phía đối tác nước ngoài yêu cầu. Việc đào tạo cần được áp dụng cả trước và sau khi trúng tuyển để người lao động có thể nhanh chóng tiếp cận với công việc mới khi sang nước ngoài.

- Thường xuyên, định kỳ tổ chức các Hội nghị về công tác đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng với sự tham gia của các cấp chính quyền, các cơ sở đào tạo, đơn vị có chức năng đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng và người lao động.

đ) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tăng cường sự hợp tác giữa các sở, ngành có liên quan với các địa phương và với doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng. Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả công tác đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng của địa phương; thường xuyên có chế độ trao đổi thông tin với các địa phương, doanh nghiệp để nghe các ý kiến phản hồi và có những giải pháp điều chỉnh phù hợp.

- Các cấp chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi để ngăn ngừa, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng, đồng thời khen thưởng, động viên các địa phương, đơn vị và doanh nghiệp thực hiện tốt công tác này.

5. Nguồn kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện Đề án:

23,560 tỷ đồng

Trong đó:

a) Ngân sách Trung ương:

10,800 tỷ đồng

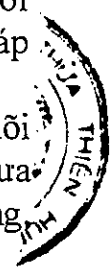
b) Ngân sách tỉnh:

12,760 tỷ đồng

Ngoài các nguồn kinh phí trên còn sử dụng các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn kinh phí của dự án đầu tư hoặc phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất.

- Nguồn kinh phí để thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị



ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.
3. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản mới thay thế thì thực hiện theo quy định của các văn bản mới ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Các Bộ: Lao động-TB&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, tx và tp.Huế;
- Công báo tỉnh, cổng TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và CV
- Lưu: VT, VX.



CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu